

SO SÁNH SỐ THẬP PHẦN

Bài 1: Điền dấu $>$; $<$; $=$

0,123 ... 0,2

93,3 ... 93,300

25 ... 24,99

5,308 ... 5,32

17,031 ... 18,1

77,22 ... 77,221

4,21 ... 4,199

82,6 ... 82,59

41,38 ... 41,308

12,44 ... 13,005

1,999 ... 2

0,003 ... 0,0029

89,1 ... 88,99

1,83 ... 1,829

5,730 ... 5,73

Bài 2: a. Sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn

53,87 ; 52,001

53,789 ; 51,999

1,023 ; 1,032

0,903 ; 0,930

b. Sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé

9,71 ; 9,8

10,01 ; 9,89

31,02 ; 32,99

31,18 ; 33

Bài 3: Chọn số tự nhiên thích hợp

21,09 < 22,15

1,05 > 0,75

12,75 < 13,6

21,95 < 22,01

8,99 < 9,5

35,89 < 36,01

4,5 < 4,51

1,28 > 89,99

45,11 > 45,1

7,150 > 78,005

22,9 < 22,1

9,102 > 9,02